

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc xin ý kiến biểu quyết tại**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng năm 2022**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng (Cảng Đà Nẵng);*

*Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-CDN ngày 28/02/2022 của Hội đồng quản trị về Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Cảng Đà Nẵng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-CDN ngày 30/3/2022 của Hội đồng quản trị về việc thông qua chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Cảng Đà Nẵng (“Đại hội”);*

*Căn cứ Kết quả sản xuất kinh doanh của Cảng Đà Nẵng năm 2021,*

Hội đồng quản trị Cảng Đà Nẵng xin đề xuất và kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

1. Báo cáo tài chính công ty năm 2021 đã kiểm toán;
2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021, phương hướng kế hoạch năm 2022;
3. Sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng;
4. Phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2021;
5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và cổ tức năm 2022;
6. Thù lao HĐQT và BKS đã chi trả trong năm 2021 và dự kiến chi trả trong năm 2022;
7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022;

**Chi tiết từng vấn đề như sau:**

**Vấn đề 1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC.**

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng tài sản	1.784.100.607.592
2	Vốn chủ sở hữu	1.478.208.333.676
3	Tổng doanh thu và thu nhập	1.112.364.310.415
4	Lợi nhuận trước thuế	296.641.423.937
5	Lợi nhuận sau thuế	238.356.820.393

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 sẽ được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Cảng Đà Nẵng.

*Gửi kèm Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.*

**Vấn đề 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và Phương hướng Kế hoạch năm 2022.**

Gửi kèm 02 báo cáo.

**Vấn đề 3. Sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng**

Dự án đầu tư hệ thống điện mặt trời tòa nhà 26 Bạch Đằng được hoàn thành và đưa vào sử dụng tháng 07/2020, nhằm đảm bảo hiệu quả dự án, Cảng Đà Nẵng dự kiến ký kết hợp đồng mua bán điện đối với phần điện không sử dụng hết. Tuy nhiên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty chưa bao gồm ngành nghề Điện mặt trời (mã ngành 35116).

Kính trình Đại hội xem xét, biểu quyết tán thành việc bổ sung ngành nghề kinh doanh Điện mặt trời (mã ngành 35116) vào ngành nghề kinh doanh của Công ty được quy định tại khoản 1 Điều 5 Điều lệ Công ty và giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện thủ tục bổ sung vào Giấy đăng ký kinh doanh của Công ty và ký ban hành Điều lệ mới.

**Vấn đề 4. Phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2021**

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

*Đơn vị tính: VNĐ*

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện
Tổng doanh thu và thu nhập	970.000.000.000	1.112.364.310.415
Tổng chi phí	690.000.000.000	815.722.886.478
Lợi nhuận trước thuế	280.000.000.000	296.641.423.937
Thuế thu nhập doanh nghiệp	56.000.000.000	58.284.603.544
Lợi nhuận sau thuế	224.000.000.000	238.356.820.393
Trong đó : LNST Cảng Đà Nẵng	224.000.000.000	238.356.820.393
LNST các công ty con	0	0

*Ghi chú: Số liệu đã được kiểm toán*

2. Đề xuất trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối

*Đơn vị tính: VNĐ*

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Tỷ lệ
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 chưa phân phối(LNST)	238.356.820.393	
2	Phân phối các Quỹ	79.255.750.730	
	Quỹ Đầu tư phát triển	59.589.205.098	25%/LNST
	Quỹ Khen thưởng	9.534.272.816	4%/LNST

	Quỹ Phúc lợi	9.534.272.816	4%/LNST
	Quỹ thưởng Ban QLĐH*	598.000.000	
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 còn lại sau khi phân phối các Quỹ	159.101.069.663	
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối các năm trước	43.501.530.869	
5	Tổng số tiền chia cổ tức năm 2021	148.500.000.000	15%/VĐL
6	Lợi nhuận sau thuế để lại chưa phân phối(6=3+4-5)	54.102.600.532	

(\*) Theo Điểm 2 Điều 18 Mục 5 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH.

### Vấn đề 5. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và cổ tức Cảng Đà Nẵng năm 2022

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch 2022	So sánh KH/TH
1	Sản lượng(Tấn quy đổi)	Tấn	12.895.043	14.000.000	108,57%
	- Trong đó: container	Teus	668.446	735.000	109,96%
2	Tổng doanh thu	Tr.Đ	1.112.364	1.200.000	107,88%
a	Doanh thu kinh doanh	Tr.Đ	1.078.889	1.177.800	109,17%
b	Các khoản tài chính và thu nhập khác	Tr.Đ	33.475	22.200	66,32%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.Đ	296.641	315.000	106,19%
4	Cổ tức	%	15	14	93,33%

### Vấn đề 6. Thù lao HĐQT, BKS Công ty đã chi trả năm 2021 và dự kiến năm 2022

#### 1. Mức thù lao đã chi trả trong năm 2021:

Tổng số thù lao đã trả cho các Thành viên HĐQT, BKS trong năm 2021 là 600.000.000 đồng (bằng chữ: Sáu trăm triệu đồng). Khoản thù lao này thực hiện theo điều 5 Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 số 599/NQ-ĐHCĐ ngày 19/04/2021.

#### 2. Mức thù lao dự kiến chi trả năm 2022

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng cộng(đồng/năm)
1	2	3	4	5 = 3 x 4 x (12)
I	Hội đồng quản trị (01 TV chuyên trách)	07		
1	Chủ tịch HĐQT	01	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên HĐQT	05	8.000.000	480.000.000

II	Ban kiểm soát (01 TV chuyên trách)	03		
1	Trưởng ban BKS	01	8.000.000	96.000.000
2	Thành viên BKS	01	5.000.000	60.000.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>756.000.000</b>

**Vấn đề 7. Thông qua Danh sách các công ty kiểm toán Báo cáo tài chính 2022**

Theo Nội dung Tờ trình số 255/TTr-BKS ngày 09/03/2022 của Ban Kiểm soát.

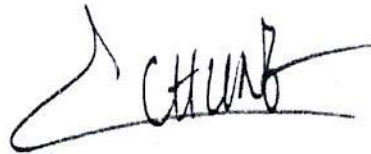
Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét, thống nhất, biểu quyết thông qua các vấn đề nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chủ động triển khai cụ thể các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội./.

Kính trình.

**Nơi nhận:**

- Quý cổ đông;
- HĐQT;
- BKS;
- BDH;
- Tổ soạn thảo;
- Lưu:VT, QTTK.Ng02

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Nguyễn Đình Chung**